

Số: /TTr-UBND
(DỰ THẢO)

Thái Nguyên, ngày tháng năm 2026

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương cho các dự án, nội dung theo quy định tại Luật Công nghiệp công nghệ số trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương cho các dự án, nội dung theo quy định tại Luật Công nghiệp công nghệ số trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH14;

Căn cứ Luật Công nghiệp công nghệ số số 71/2025/QH15, trong đó:

Giao Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương cho các dự án/ nhiệm vụ phù hợp với điều kiện của địa phương như sau:

Khoản 3, khoản 5, Điều 18: Quy định địa phương có chính sách hỗ trợ phát triển nhân lực công nghiệp công nghệ số làm việc tại các dự án nghiên cứu, sản xuất sản phẩm công nghệ số trọng điểm, chip bán dẫn, hệ thống trí tuệ nhân tạo như: Hỗ trợ một phần chi phí thuê nhân lực công nghiệp công nghệ số chất lượng cao; Hỗ trợ một phần chi phí đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của doanh nghiệp.

Khoản 4, Điều 28: Quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương hỗ trợ, ưu đãi dự án khởi nghiệp sáng tạo trong công nghiệp công nghệ số;

Khoản 2, khoản 3, Điều 29: Quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương hỗ trợ, ưu đãi dự án khởi nghiệp sáng tạo trong công nghiệp công nghệ số;

Khoản 2, Điều 39: Quy định cơ chế, chính sách đặc thù cho phát triển công nghiệp bán dẫn;

Khoản 6, Điều 40: Quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương hỗ trợ, ưu đãi doanh nghiệp tham gia chuỗi cung ứng bán dẫn.

2. Cơ sở thực tiễn

Hiện nay, tỉnh Thái Nguyên đang trong giai đoạn chuyển đổi từ công nghiệp truyền thống sang công nghiệp công nghệ số, song chưa có chính sách cụ thể về hỗ trợ, ưu đãi đầu tư trong lĩnh vực này. Các doanh nghiệp công nghệ số của tỉnh chủ yếu quy mô nhỏ, khó tiếp cận vốn, công nghệ và thị trường, đặc biệt, ngành bán dẫn và công nghiệp phần cứng được xác định là hướng đi chiến lược, cần sự hỗ trợ mạnh mẽ của Nhà nước.

Theo đó, để đảm bảo quy định nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương cho các dự án, nội dung theo quy định tại Luật Công nghiệp công nghệ số trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, việc xây dựng và ban hành Nghị quyết quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương cho các dự án, nội dung theo quy định tại Luật Công nghiệp công nghệ số trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên là cần thiết và phù hợp với quy định hiện hành.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích:

Tạo cơ chế, chính sách đặc thù của tỉnh nhằm khuyến khích đầu tư, sản xuất, cung cấp sản phẩm và dịch vụ công nghệ số.

Hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao trong lĩnh vực công nghệ số.

Hình thành cụm công nghiệp bán dẫn tại tỉnh, thu hút doanh nghiệp tham gia chuỗi cung ứng.

Thúc đẩy quá trình chuyển đổi số toàn diện, đóng góp vào tăng trưởng GRDP và năng suất lao động của tỉnh.

2. Quan điểm chỉ đạo: Việc xây dựng Nghị quyết phù hợp với các quy định hiện hành, phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh. Quá trình tham mưu xây dựng Nghị quyết đảm bảo tính hợp pháp, được thực hiện đúng quy trình, thủ

tục, đảm bảo thời gian theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Thực hiện Nghị quyết số 67/NQ-TTHĐND ngày 26/9/2025 của Thường trực HĐND tỉnh về việc ban hành danh mục nghị quyết của HĐND tỉnh Thái Nguyên quy định chi tiết các luật, nghị quyết được Quốc hội Khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 9 và các nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật, ngày 26/9/2025 UBND tỉnh ban hành Công văn số 3582/UBND-NC về thực hiện Nghị quyết số 67/NQ-TTHĐND ngày 26/9/2025 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh. Trong đó, chỉ đạo Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp các sở, ngành, địa phương có liên quan tham mưu xây dựng dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương cho các dự án, nội dung theo quy định tại Luật Công nghiệp công nghệ số trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên theo đúng trình tự, thủ tục quy định.

Tuy nhiên trong quá trình xây dựng, các Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Công nghiệp công nghệ số vẫn đang trong quá trình xây dựng dự thảo nên cơ quan chuyên môn chưa có cơ sở pháp lý cụ thể để xây dựng. Theo đó, để đảm bảo dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh phù hợp các Nghị định, Thông tư của cấp có thẩm quyền, hạn chế việc phải chỉnh sửa ngay sau khi được ban hành, Sở Khoa học và Công nghệ đề xuất thay đổi thời gian trình Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh tại Công văn số 2160/SKH-CN-CĐS ngày 15/12/2025.

2. Trên cơ sở đó, ngày 24/12/2025, UBND tỉnh ban hành Công văn số 7464/UBND-KGVX về việc thay đổi thời gian trình dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương cho các dự án, nội dung theo quy định tại Luật Công nghiệp công nghệ số gửi Thường trực HĐND tỉnh.

3. Ngày 24/3/2026, UBND tỉnh ban hành Công văn số 2878/UBND-TH về việc đăng ký nội dung dự kiến báo cáo, trình HĐND tỉnh quyết định ban hành Nghị quyết trong năm 2026. Theo đó, đăng ký dự kiến báo cáo, trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết tại kỳ họp thường lệ giữa năm 2026 đối với dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương cho các dự án, nội dung theo quy định tại Luật Công nghiệp công nghệ số trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

4. Thực hiện Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 30/3/2026 của HĐND tỉnh về thông qua Kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ năm 2026 của Hội đồng

nhân dân tỉnh Thái Nguyên khóa XV, nhiệm kỳ 2026-2031, ngày 01/4/2026, UBND tỉnh ban hành Công văn số 3222/UBND-TH triển khai thực hiện Nghị quyết của HĐND tỉnh thông qua Kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ năm 2026. Trong đó, chỉ đạo Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp các sở, ngành, địa phương có liên quan tham mưu xây dựng dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương cho các dự án, nội dung theo quy định tại Luật Công nghiệp công nghệ số trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên theo đúng trình tự, thủ tục quy định.

4. Ngày 27/5/2026, Sở Khoa học và Công nghệ có Công văn số .../SKHCN-CĐS gửi các sở, ban, ngành, đơn vị, hiệp hội xin ý kiến đóng góp vào nội dung dự thảo Nghị quyết và đăng tải trên Cổng thông tin điện tử tỉnh để lấy ý kiến góp ý rộng rãi theo quy định.

5. Trên cơ sở ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị, địa phương, ngày .../.../2026, Sở Khoa học và Công nghệ đã tổng hợp, nghiên cứu, tiếp thu, giải trình các ý kiến góp ý tại Báo cáo số .../BC-SKHCN, đồng thời hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị quyết theo quy định.

6. Ngày .../.../2026, Sở Khoa học và Công nghệ đã gửi hồ sơ kèm theo Công văn số .../SKHCN-CĐS về việc đề nghị thẩm định dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh. Ngày .../.../2026, Sở Tư pháp đã có Báo cáo số .../BC-STP về việc thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật gửi Sở Khoa học và Công nghệ tiếp thu, hoàn thiện.

7. Sở Khoa học và Công nghệ đã nghiên cứu tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số .../BC-SKHCN ngày .../.../2026, đồng thời thực hiện việc chỉnh lý, hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị quyết trình Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

Quá trình xây dựng dự thảo Nghị quyết được thực hiện theo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn Luật.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục dự thảo Nghị quyết

Ngoài phần căn cứ, dự thảo Nghị quyết gồm 11 Điều như sau:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Điều 3. Nguyên tắc hỗ trợ

Điều 4. Hỗ trợ phát triển nhân lực công nghiệp công nghệ số

Điều 5. Hỗ trợ dự án sản xuất sản phẩm, cung cấp dịch vụ công nghệ số

Điều 6. Hỗ trợ, ưu đãi dự án khởi nghiệp sáng tạo trong công nghiệp công nghệ số

Điều 7. Hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện dự án thiết kế chip bán dẫn

Điều 8. Hỗ trợ doanh nghiệp tham gia chuỗi cung ứng bán dẫn

Điều 9. Trình tự, thủ tục hỗ trợ

Điều 10. Tổ chức thực hiện

Điều 11. Điều khoản thi hành

2. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết

Nghị quyết quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương cho các dự án, nội dung theo quy định tại Luật Công nghiệp công nghệ số trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên theo quy định tại khoản 3, khoản 5 điều 18; khoản 4 điều 28; khoản 2 điều 29; khoản 2 điều 39 và khoản 6 điều 40 Luật Công nghiệp công nghệ số số 71/2025/QH15.

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ QUYẾT SAU KHI ĐƯỢC THÔNG QUA

1. Dự kiến nguồn lực: Sử dụng nguồn lực sẵn có của Sở Khoa học và Công nghệ và nguồn lực của các Sở, ban, ngành, UBND các xã, phường để thực hiện hỗ trợ từ ngân sách địa phương về hỗ trợ, ưu đãi đầu tư cho hoạt động công nghiệp công nghệ số trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

2. Thời gian dự kiến thông qua: Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua vào kỳ họp thường lệ giữa năm (dự kiến tháng 7/2026).

Trên đây là Tờ trình dự thảo Nghị quyết quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương cho các dự án, nội dung theo quy định tại Luật Công nghiệp công nghệ số trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên (*Có hồ sơ Nghị quyết gửi kèm*), Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch và PCT UBND tỉnh;
- Các sở: KH&CN; Tài chính, Tư pháp;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH, KGVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Loan